

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 89/2017/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 20 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công
trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Xét Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 99/BC-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung danh mục dự án cần thiết mới phát sinh vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

Tổng số danh mục bổ sung là 29 dự án với tổng vốn đầu tư 633.049 triệu đồng, sử dụng từ nguồn dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 60/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2016.

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 30 tháng 7 năm 2017./.

CHỦ TỊCH

Đặng Tuyết Em

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH CẤP BÁCH, CÁN THIẾT MỚI PHÁT SINH
XIN SỬ DỤNG NGUỒN DỰ PHÒNG KẾ HOẠCH TRUNG HẠN 2016 - 2020 ĐỂ PHÂN BỐ**
(Kèm theo Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm	Tổng mức đầu tư			Đề nghị bổ sung Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nguyên vốn	Tổng số theo đề nghị chủ đầu tư	Trong đó: Cân đối bố trí vốn NSDP theo quy định		
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW				
1	2	3	5	6	7	8	9	
	TỔNG SỐ		1.248.904	538.088	698.755	633.049		
A	Các dự án cấp huyện quản lý		82.236	0	64.144	58.925		
I	Huyện U Minh Thượng		33.056	0	33.056	29.926		
1	Hỗ trợ bồi thường đường vào bãi rác	UMT	1.756		1.756	1.756	Đề nghị của UBND huyện U Minh Thượng tại Tờ trình số 46/TT-UBND ngày 20/4/2017	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm	Tổng mức đầu tư			Đề nghị bổ sung Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nguồn vốn		Tổng số theo đề nghị chủ đầu tư	Trong đó: Cân đối bố trí vốn NSDP theo quy định	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW				
1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Trụ sở UBND xã An Minh bắc	UMT	9.850			9.850	8.865	Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 879-TB/TU ngày 19/5/2017
3	Trụ sở UBND xã Minh Thuận	UMT	9.950			9.950	8.955	
4	Nghĩa trang Cây Bàng	UMT	11.500			11.500	10.350	
II	Huyện Vĩnh Thuận		19.788	0		9.788	9.289	
1	Cầu qua khu di tích Ranh Hạp	VT	14.800			4.800	4.800	Huyện đề nghị vốn đối ứng nhà tài trợ
2	Sửa chữa, cải tạo khu nhà làm việc khối đoàn thể huyện	VT	4.988			4.988	4.489	Thông báo số 21-TB/VPTU ngày 21/12/2015 của Văn phòng Tỉnh ủy
III	Huyện Giồng Riềng		3.600	0		3.600	3.240	
1	Đầu tư xây dựng khối đoàn thể 04 xã (Bản Tân Định, Long Thạnh, Ngọc Thành, thị trấn Giồng Riềng)	GR	3.600			3.600	3.240	Thông báo số 314-TB/VPTU ngày 27/4/2017 của Văn phòng Tỉnh ủy

TT	Danh mục công trình	Địa điểm	Tổng mức đầu tư			Đề nghị bổ sung Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nguồn vốn		Tổng số theo đề nghị chủ đầu tư	Trong đó: Cân đối bố trí vốn NSDP theo quy định	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW				
I	2	3	5	6	7	8	9	
IV	Huyện Kiên Lương		12.300	0	12.300	11.070		
1	Xử lý sạt lở TT hành chính xã Sơn Hải	KL	3.300		3.300	2.970	Thông báo số 328/TB-VP ngày 11/5/2017 của Văn phòng UBND tỉnh	
2	Xây dựng bến cập tàu Hòn Nghệ	KL	9.000		9.000	8.100		
V	Thị xã Hà Tiên		13.492	0	5.400	5.400		
1	Đường Nam Hồ đi ngã ba Hà Giang	HT	13.492		5.400	5.400	Công trình dở dang, chưa bố trí trong trung hạn, Tờ trình số 80/TTr-BQLDA ngày 12/6/2017 của UBND TX Hà Tiên	
B	Các ngành cấp tỉnh		1.166.668	538.088	634.611	574.124		
I	BCH Quân sự tỉnh		11.000	0	11.000	10.000		

TT	Danh mục công trình	Địa điểm	Tổng mức đầu tư				Đề nghị bổ sung Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nguồn vốn		Tổng số theo đề nghị chủ đầu tư	Trong đó: Cân đối bố trí vốn NSDP theo quy định		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
1	Đóng mới tàu chuyển quân Đại đội bộ binh hỗn hợp 7/Tiểu đoàn bộ binh 519/Trung đoàn bộ binh 893	HT		11.000		11.000	10.000	Tờ trình số 775/TTr-BCH ngày 17/5/2017 của BCH Quân sự tỉnh KG	
II	Công an tỉnh			12.684	0	12.684	12.684		
1	Khu nhà tạm doanh trại Tiểu đoàn cảnh sát cơ động; HM: Sân tập, hàng rào, san lấp mặt bằng.	RG		4.300		4.300	4.300		
2	Cơ sở làm việc phòng PC47, PC81B và nhà ở doanh trại cán bộ chiến sĩ các phòng PC44, PC45, PC46, PC47, PC81B và PA92 thuộc Công an tỉnh Kiên Giang	RG		3.682		3.682	3.682	Đề nghị của Công an tỉnh tại Công văn số 236/CAT-HCKT ngày 27/4/2017	
3	Bổ sung chi phí DA đầu tư xây dựng Trạm Công an cửa khẩu sân bay Quốc tế Phú Quốc	PQ		211		211	211		
4	Đồn Công an Bắc đảo thuộc Công an huyện Phú Quốc	PQ		4.491		4.491	4.491		

TT	Danh mục công trình	Địa điểm	Tổng mức đầu tư			Đề nghị bổ sung Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nguồn vốn		Tổng số theo đề nghị chủ đầu tư	Trong đó: Cân đối bố trí vốn NSDP theo quy định	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW				
I	2	3	5	6	7	8	9	
III	Sở Tài nguyên và Môi trường		6.683	0	6.683	6.000		
1	Xây dựng kho lưu trữ tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	RG	6.683		6.683	6.000	Theo đề nghị tại Tờ trình số 127/TT-Tr-STNMT ngày 21/3/2017 của Sở TN&MT	
IV	Sở Y tế		355.500	0	355.500	320.000		
1	Trung tâm Y tế huyện Giang Thành	GT	160.000		160.000	144.000	Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 878-TB/TU ngày 19/5/2017	
2	Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng	UMT	190.000		190.000	171.000	Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 879-TB/TU ngày 19/5/2017	
3	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Y tế thành phố Rạch Giá	RG	5.500		5.500	5.000		
V	Sở Văn hóa - Thể thao		50.630	10.000	40.911	36.820		

TT	Danh mục công trình	Địa điểm	Tổng mức đầu tư			Đề nghị bổ sung Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nguồn vốn		Tổng số theo đề nghị chủ đầu tư	Trong đó: Cân đối bố trí vốn NSDP theo quy định	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW			
1	<p>2</p> <p>Dự án bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa: + Di tích kiến trúc nghệ thuật chùa Tổng Quan - Gò Quao. + Di tích kiến trúc nghệ thuật chùa Quan Đế - Rạch Giá. + Di tích lịch sử văn hóa Đình thần Thạnh Hòa - Giồng Riềng. + Di tích lịch sử văn hóa Đình thần Phú Hội - Tân Hiệp. + Di tích kiến trúc nghệ thuật chùa Láng Cát - Rạch Giá. + Di tích kiến trúc nghệ thuật chùa Sóc Xoài - Hòn Đất. + Di tích lịch sử văn hóa chùa Cái Bàn - Gò Quao. + Di tích lịch sử văn hóa chùa Xéo Cạn - U Minh Thượng. + Di tích lịch sử thắng cảnh Ba Hòn - Hòn Đất. + Di tích khảo cổ học Nền Chùa - Hòn Đất. + Lập hồ sơ di tích phi vật thể, tổ chức đào tạo, tập huấn về di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh - Toàn tỉnh.</p>	3	4	5	6	7	8	9
		TT		36.000		36.000	32.400	Chủ trương của Lãnh đạo tỉnh

TT	Danh mục công trình	Địa điểm	Tổng mức đầu tư			Đề nghị bổ sung Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nguồn vốn		Tổng số theo đề nghị chủ đầu tư	Trong đó: Cân đối bố trí vốn NSDP theo quy định	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW				
1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Đường vào Hang Tiên	KL	Số 372, 30/10/2013	14.630	10.000	4.911	4.420	Công trình chuyển tiếp đối ứng vốn TW
VI	Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang			77.000	0	77.000	70.000	
1	Đầu tư thiết bị kỹ thuật phục vụ lộ trình số hóa phát thanh Truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang	RG		77.000		77.000	70.000	Thông báo số 279/TB-VP ngày 29/3/2017 và số 350/TB-VP ngày 22/5/2017 của Văn phòng UBND tỉnh
VII	Sở Nông nghiệp và PTNT			621.133	510.000	111.133	100.020	
1	Đầu tư 02 tàu kiểm ngư	RG		24.000		24.000	21.600	Thông báo số 585/TB-VP ngày 05/10/2016 của Văn phòng UBND tỉnh
2	Dự án bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ ven biển Hòn Đất - Kiên Hà giai đoạn 2016 - 2020	HĐ, KL, HT		220.500	210.000	10.500	9.450	Vốn đối ứng NSTW

TT	Danh mục công trình	Địa điểm	Tổng mức đầu tư			Đề nghị bổ sung Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nguồn vốn		Tổng số theo đề nghị chủ đầu tư	Trong đó: Cân đối bố trí vốn NSDP theo quy định	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW				
1	2	3	5	6	7	8	9	
3	Công trình kiểm soát mặn ven biển Tây trên địa bàn Rạch Giá, Châu Thành và Kiên Lương (hạng mục: Công Kênh Nhánh và cống rạch Tà Niên)	RG,CT	376.633	300.000	76.633	68.970	Vốn đối ứng NSTW	
VIII	Sở Du lịch tỉnh		2.200	0	2.200	2.000		
1	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Sở Du lịch.	RG	2.200		2.200	2.000		
IX	Văn phòng UBND tỉnh		9.000	0	9.000	8.100		
1	Sửa chữa, thay thế bàn ghế và trang thiết bị Hội trường A Văn phòng UBND tỉnh.	RG	9.000		9.000	8.100	Chấp thuận của Thường trực UBND tỉnh tại Thông báo số 584/TB-VP, 05/10/2016 của Văn phòng UBND tỉnh	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm	Tổng mức đầu tư			Đề nghị bổ sung Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Nguồn vốn		Tổng số theo đề nghị chủ đầu tư	Trong đó: Cân đối bố trí vốn NSDP theo quy định	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
X	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch			2.750	0	2.500	2.500	
1	Sửa chữa trụ sở làm việc của TT Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Kiên Giang	RG		2.750		2.500	2.500	Đã được UBND tỉnh cho tạm ứng vốn tại Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 07/6/2017
XI	Sở Giao thông vận tải			18.088	18.088	6.000	6.000	
1	Đường Chu Văn An	RG	2263a/QĐ-UBND 29/10/2012	18.088	18.088	6.000	6.000	Bổ sung vốn công trình dở dang sử dụng vốn TW, do bị Trung ương cắt vốn